

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Hai, ngày 22/04/2024

TỊNH KHÔNG PHÁP NGŨ

BÀI 104

Sở dĩ chúng sanh không ra khỏi lục đạo luân hồi là vì đã tạo đủ hết các ác nghiệp, do đó, Thế Tôn đặc biệt vì phạm phu trong “*đời ác năm trước*” mà chỉ dạy pháp niệm Phật, giúp hành giả thăng đến thành Phật mau nhất. Phật A Di Đà được tán thán là Vua trong các Phật vì nguyện độ tất cả chúng sanh. Quang minh của Ngài khiến chúng sanh lìa khổ được vui, trí tuệ khai mở. Cho nên chỉ cần quay về với tự tánh thì quang minh của chúng ta sẽ giống y như Phật.

Hòa Thượng chỉ dạy: “***Quang minh tướng hảo của Phật A Di Đà có thể khiến chúng ta lìa khổ được vui, thân tâm được nhẹ nhàng, trí tuệ được khai sáng, thanh tịnh, quang minh. Tuyệt đối không có thứ gì trên thế gian này có thể so sánh được, cho nên Ngài cũng được gọi là Siêu Nhật Nguyệt Quang Phật.***” Mặt trời, mặt trăng chiếu sáng thế gian, biểu thị cho sự sáng suốt. Nếu thiếu chúng đại địa sẽ u tối, thế gian sẽ không có sự sống.

Để có được quang minh ánh sáng của Phật A Di Đà, chúng ta dụng tâm “*chân thành, thanh tịnh, đại từ đại bi*”, “*tâm rộng lớn*” mà niệm danh hiệu Ngài. Lúc này niệm của chúng ta sẽ tương ứng với tự tánh ***A Di Đà*** của chính mình, thanh tịnh quang minh sẽ từ nơi tự tánh đó mà lưu xuất ra. Ngược lại, nếu niệm Phật với tâm ích kỷ, nhỏ hẹp thì chúng ta có niệm mãi cũng không tương ứng.

Hòa Thượng cho biết: “***Trên Kinh nói rằng Phật Phật đạo đồng hay quang minh của mười phương chư Phật từ nơi tự tánh đều hoàn toàn như nhau. Chỉ cần chúng ta quay về với tự tánh của chính mình thì quang minh từ nơi tự tánh của chúng ta sẽ giống như chư Phật 10 phương.***”

Tự tánh của chúng sanh giống y hệt chư Phật nhưng vì vô minh mà bị che khuất còn tự tánh của chư Phật đã được khơi sáng hoàn toàn. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói rằng “*Ta là Phật đã thành, chúng sanh là Phật sẽ thành*”. Do vậy, Phật không ban cho chúng sanh mà đưa ra lời chỉ dạy để chúng sanh trở về với tự tánh.

Mỗi chúng sanh đều có tự tánh Phật, chỉ cần chúng sanh dẹp bỏ tập khí phiền não, hoàn toàn quay về tự tánh thanh tịnh của chính mình thì tự tánh Phật sẽ xuất hiện. Nhà Phật gọi đó là nội học, hướng vào nội tâm, không hướng ra bên ngoài tìm cầu. Đây là điểm khác biệt so với các tôn giáo khác khi họ cho rằng có một đấng nào đó ban cho

chúng sanh. Đã là ban cho chúng sanh vậy tại sao không ban hết, có chúng sanh có, có chúng sanh không? Phải chăng đây chính là sự phân biệt chấp trước!

Hòa Thượng cho biết mỗi vị Phật lại có cách độ chúng sanh khác nhau. Ví dụ Đức Phật Thích Ca Mâu Ni xuất hiện ở Thế Giới Ta Bà độ chúng sanh, còn Đức Phật A Di Đà thì xây dựng Thế Giới Tây Phương Cực Lạc để tiếp dẫn chúng sanh về đó. Ngài nói: **“Vì sao Phật Phật đạo đồng mà ở nơi độ sanh lại có sự khác nhau? Vì các Ngài đã phát nguyện khác nhau khi còn tu hành ở nhân địa cho nên duyên để kết với chúng sanh cũng không như nhau.**

“Phật A Di Đà khi ở nhân địa đã phát nguyện độ tất cả chúng sanh trong tận hư không khắp pháp giới. Pháp duyên của Ngài đặc biệt thù thắng cho nên Thế Tôn và chư Phật đều tán thán Phật A Di Đà là Phật Trung Chi Vương tức là Vua trong các Phật.” Thế Tôn chỉ cho Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, được thế gian tôn quý.

Hòa Thượng tiếp lời: **“Phật vì những chúng sanh trầm luân trong ác đạo, đồng thời cũng là vì Bồ Tát Đại Thừa và Tiểu Thừa A La Hán mà nói ra Pháp môn Tịnh Độ.”** Chúng ta nghe câu nói này thì phải tự phản tỉnh rằng Phật đang vì chính chúng ta đây, đang trầm luân trong ác đạo mà đưa ra pháp môn Tịnh Độ.

Sự trầm luân của chúng ta ở cõi Ta Bà cho thấy mỗi chúng ta trong đời quá khứ đã tạo nhiều việc thiện và bất thiện. Chúng ta lẽ ra đã không đến thế gian mà đến cõi Phật nếu thực hành đầy đủ tiêu chuẩn mà Phật chỉ dạy. Nếu chúng ta tiếp tục không trân trọng lần đến thế gian này mà vẫn tùy tiện, phóng túng thì lần tái sinh tiếp theo, chúng ta sẽ không đến thế gian mà đến nơi thấp hơn.

Kinh Nhân Quả nói: **“Muốn biết nhân đời trước xem quả báo hiện tại, muốn biết quả tương lai xem nhân gieo hiện tại”.** Đời này, chúng ta biết thọ trì Tam Quy, gìn giữ Ngũ giới, Thập thiện, làm theo chuẩn mực của Thánh Hiền thì nhất định đời sau, không rơi vào ác đạo nhưng cũng chưa thoát lục đạo.

Chúng ta hiện có nhân duyên gặp Phật pháp lại có thân tướng tròn đầy, sáu căn đầy đủ là do đời trước từng tu thiện. Tuy nhiên, nếu không gặp Chánh pháp, không có chuẩn mực Thánh Hiền dẫn đạo thì chúng ta không khác gì một người thiếu mắt, ngày ngày vẫn tạo nghiệp. Cho dù, chưa phạm **“ngũ nghịch trọng tội”** nhưng ý niệm và việc làm vô tình đều đã phạm hết tất cả những nghiệp ác khác.

Hòa Thượng nói: **“Chúng ta hãy bình lặng mà suy xét xem chính mình, ngoài trọng tội ngũ nghịch chưa làm còn những ác nghiệp khác đều đã tạo hết đầy đủ. Vì vậy, cho dù không đọa vào địa ngục, ngã quỷ, súc sanh thì chúng ta tuyệt đối cũng không thể thoát khỏi sáu cõi luân hồi.”**

Chúng ta tuy chưa phạm phải **“ngũ nghịch trọng tội”** **“giết cha, giết mẹ, giết A La Hán, phá hòa hợp tăng, làm thân Phật chảy máu”** nhưng tất cả các ác nghiệp khác như **“sát sinh, nói dối, nói lười đời chiều, nói lời hung ác, nói lời thêu dệt, tà dâm, trộm cắp,**

uống rượu, tham sân si mạn” chúng ta đều đã tạo hết. Chúng ta không nhận ra điều này vì nó nằm trong khởi tâm động niệm của chúng ta.

Hòa Thượng nhắc rằng một khi đã tạo ác nghiệp thì cho dù không đọa trong tam ác đạo, chúng ta cũng không thoát khỏi lục đạo luân hồi “*Trời, A Tu La, Người, Súc Sinh, Ngã Quỷ và Địa Ngục*”. Nếu được tái sinh làm người, chúng ta phải chịu cảnh thiếu các căn như mắt, tai, mũi v.v.. hoặc phải làm người bần cùng hà tiện. Chỗ này Ngài phân tích cho chúng ta hiểu chứ không hù dọa.

Nhà Phật không muốn làm chúng sanh sợ hãi mà vì thương chúng sanh nên nêu lên sự thật về cái chết và sự vô thường để chúng sanh phản tỉnh về sự ngắn ngủi của cuộc đời mà sống nhẹ nhàng, làm những việc cần làm và không làm những việc gây buồn khổ, ngang trái cho người.

Những bức vẽ về Thập Điện Diêm Vương và đạo lý nhân quả đi kèm theo ví dụ như nói dối thì bị cắt lưỡi cũng không nhằm mục đích dọa nạt chúng sanh. Khi chúng tôi còn nhỏ, nhờ trông thấy những bức vẽ này mà hốt nhiên phát khởi tâm tu hành, ăn chay, niệm Phật, đi chùa cùng với bà nội. Đáng tiếc là ông bà nội ngoại chưa nhìn thấy nỗ lực thật làm của cháu mình thì đã phải ra đi.

Tất cả chỉ là lời cảnh tỉnh với tâm đại từ đại bi của Phật Bồ Tát Thánh Hiền và các bậc chân tu chứ không phải là lời hù dọa dành cho chúng sanh. Nếu không có lời dạy bảo và sự dẫn dắt của các Ngài, chúng ta sẽ chỉ biết tùy thuận khởi tâm động niệm, tập khí của mình, ham hưởng thụ “*năm dục sáu trần*”, chìm đắm trong “*danh vọng lợi dưỡng, tự tư tự lợi, tham sân si ngạo mạn*”, “*ta*” và “*cái của ta*” nên chúng ta chỉ tạo nghiệp bất thiện, sẽ đọa lạc càng sâu.

Thấu hiểu điều này, Ngài Oánh Kha từng nói với Phật rằng Ngài không cần 10 năm dương thọ vì Ngài khẳng định sự xấu ác của mình sẽ chỉ tạo nghiệp. Cho nên, Hòa Thượng dạy chúng ta bỏ đi “*cách thấy, cách biết, cách làm*” của mình mà lấy “*cách thấy, cách biết, cách làm*” của Phật Bồ Tát Thánh Hiền thì mới không đến nỗi sai lầm.

Hòa Thượng tiếp lời: “***Cho nên Thế Tôn đại từ đại bi đặc biệt vì phàm phu trong đời ác năm trước mà tuyên dương pháp môn niệm Phật bất khả tư nghì này.***” Hòa Thượng từng trích trong Kinh Đại Tập nói rằng: “*Thời kỳ Chánh pháp, giới luật thành tựu; thời kỳ Tượng pháp, thiền định thành tựu; và thời kỳ Mạt pháp Tịnh Độ thành tựu*”. Chúng ta hiện đang ở 1000 năm đầu tiên của thời kỳ Mạt pháp nên chỉ có trì danh niệm Phật mới thành tựu.

Suốt cuộc đời, Hòa Thượng chỉ niệm một câu “***A Di Đà Phật***” mặc dù Ngài là người thông tông thông giáo, giảng được tất cả Kinh luận, giảng được các pháp môn đều thấu triệt. Có người từng hỏi: “*Sao Ngài giảng thiền hay như vậy mà Ngài không tu thiền?*” Hòa Thượng trả lời: “*Tôi giảng thiền cho người tu thiền còn căn tánh của tôi chỉ phù hợp Tịnh Độ*”.

Lúc còn trẻ, Hòa Thượng giảng rất nhiều Kinh điển và về sau, Ngài đã phát nguyện rằng nếu còn ở thế gian này thì chỉ giảng một bộ Kinh Vô Lượng Thọ. Từ đó chúng ta mới biết rằng pháp môn Tịnh Độ rất quan trọng với chúng sanh thời Mạt pháp. Chúng ta đừng nghĩ rằng pháp môn này chỉ dành cho ông già, bà cả hay người không hiểu biết.

Hòa Thượng nói: “**Mười phương chư Phật có nguyện vọng duy nhất là mong tất cả chúng sanh mau chóng thành Phật. Trong vô lượng pháp môn, chỉ có pháp môn Tịnh Độ là tiếp dẫn chúng sanh vãng sanh, là phương pháp thẳng đến thành Phật mau nhất, đơn giản nhất, dễ dàng nhất, ổn định nhất, thành tựu vô cùng thù thắng nên 10 phương chư Phật đều tán thán pháp môn này.**”

Hòa Thượng đang khuyên chúng ta phải chú trọng đến pháp tu giải thoát. Cái chết không từ một ai kể cả người giàu đến người nghèo, một khi cái chết đến thì cho dù muốn ở lại chúng ta vẫn phải ra đi. Sự thật này được nói ra thì không ai muốn nghe.

Phản tỉnh việc này, chúng ta phải có sự chuẩn bị, tất cả những việc cần làm đã làm xong, không còn gì vướng bận, đạt đến tâm an lý đắc thì chúng ta mới có thể ra đi một cách nhẹ nhàng. Ngược lại, sẽ là điều đáng lo ngại khi đến giờ phút lâm chung mà chúng ta lo lắng tài sản, nhà cửa, đất đai, tài khoản chưa bàn giao được cho ai. Chúng ta sẽ níu kéo sự sống nhưng không thể được, vẫn phải ra đi.

Một bà cụ hơn 90 tuổi ở Trung Quốc trước khi mất vẫn cố gắng nấu cơm cho ba đứa con thiếu năng. Đây là một việc làm phi thường và nếu được sống thì chắc chắn bà sẽ tình nguyện chăm sóc con mình cho đến khi chúng mất. Tuy nhiên, dù việc làm đó phi thường và bà rất muốn được sống nhưng cũng không thể được, bà vẫn phải ra đi.

Đây là một bài pháp nhắc nhở chúng ta rằng việc gì cần làm thì làm cho tốt để chúng ta đạt được tâm an lý đắc, thông dong tự tại và khi cần đi thì sẽ đi. Nhưng đi về đâu? Phải có nơi chốn để đi về. Hòa Thượng dạy chúng ta niệm Phật cầu sanh Tây Phương Cực Lạc.

Thích Ca Mâu Ni Phật đã vì chúng sanh trong “*đời ác năm trước*” này mà nói pháp môn niệm Phật bất khả tư nghĩ, ổn định, dễ hành trì mang lại kết quả cao. Mọi thứ buồn vui, thương ghét, giận hờn, thành bại, tốt xấu ở thế gian, chúng ta không nên vướng bận mà trong tâm hãy giữ một câu **A Di Đà Phật** niệm đến những giây phút cuối cùng ở thế gian này để rồi ra đi.

Hòa Thượng chỉ dạy chúng ta rằng không có nơi nào ở thế gian này là an ổn. Chỉ có Thế Giới Tây Phương Cực Lạc là chốn an lành. Chúng ta phải coi thế gian này như một quán trọ, chúng ta đến để gánh vác một sứ mạng nào đó rồi chúng ta ra đi.

Chư Phật Bồ Tát và các Tổ sư đại đức luôn nhắc nhở chúng ta thế gian vô thường, cõi nước mong manh, đời người sẽ nhanh chóng đi qua. Những lời cảnh tỉnh của các Ngài tuy làm chúng ta có chút phản tỉnh nhưng tâm sợ hãi, tâm cảnh giác của chúng ta rất yếu ớt, nghe rồi lại quên. Đây chính là nghiệp chướng sâu dày do khởi tâm động

niệm của chúng ta bị tập khí phiền não vây kín. Ví dụ khi chúng ta làm việc mà bị “*danh vọng lợi dưỡng*” dẫn đạo thì tâm sợ tội nghiệp, sợ sanh tử của chúng ta sẽ bị che lấp.

Bản thân chúng tôi mấy mươi năm nay hoàn toàn chuyên nhất nghe pháp của Hòa Thượng, đọc sách của Hòa Thượng và phiên dịch các bài giảng của Ngài, vậy mà đến giờ, chúng tôi vẫn bị tập khí chi phối. Có những lúc chúng tôi phản tỉnh nhận ra, có những lúc làm rồi mới nhận ra.

Thế mới biết rằng nếu xen tạp thì mức độ phản tỉnh sẽ còn thấp hơn nữa. Ở thế gian có câu “*Nhất nghệ tinh nhất thân vinh*”. Học với một Thầy thì đi đến nơi đến chốn, còn học hai ba Thầy thì đi trên hai ba con đường nên đích đến còn rất xa.

Hòa Thượng lại dạy chúng ta rằng trên từ Đẳng Giác Bồ Tát dưới đến chúng sanh địa ngục cần gây dựng tín nguyện trì danh – tin sâu, nguyện thiết, hành trì miên mật. Vậy chúng ta hãy xét lại xem tín tâm của chúng ta đối với Tịnh Độ có đạt 100% chưa? Nguyện đã tha thiết chưa? Có một hướng Tây Phương để đi chưa? Có một câu “*A Di Đà Phật*” niệm đến cùng chưa?

Khi giảng Kinh Vô Lượng Thọ, Hòa Thượng từng nói rằng “*Bạn có đủ can đảm để suốt cuộc đời này chỉ niệm một câu A Di Đà Phật không?*”. Ý niệm đầu tiên khi chúng tôi nghe lời dạy này là: “*Chẳng lẽ khó như vậy sao?*” Quả thật, chúng ta chỉ niệm Phật lúc rảnh, lúc vui còn khi không rảnh, không vui hoặc có chướng ngại thì chúng ta lại quên câu “*A Di Đà Phật*”. Qua đây cho thấy Hòa Thượng hiểu rõ căn tánh của chúng ta.

Có lần khi ở Hà Nội, sau bài giảng hai tiếng đồng hồ với chủ đề “*Một câu A Di Đà Phật niệm đến cùng*” thì vẫn có người hỏi chúng tôi trì chú vãng sanh có được không? Đó là người nghe trực tiếp và còn biết bao người khác nghe gián tiếp hoặc không nghe thì họ sẽ còn bị dao động đến mức nào!

Đây không chỉ là tâm cảnh của người khác mà còn là tâm cảnh của chính chúng ta. Khi mọi sự mọi việc có chướng ngại, chúng ta nghĩ đến Phật hay tìm một cách nào khác để giải quyết? Nếu không nghĩ đến Phật có nghĩa là chúng ta chưa tin sâu, chưa nguyện thiết. Đây chính là then chốt vì sao người niệm Phật thì rất đông nhưng người có kết quả lại quá ít.

Thánh Hiền thế gian từng nói: “*Chế tâm nhất xứ, vô sự bất biện*” - Để tâm ở một chỗ thì việc gì cũng thành tựu. “*Bất biện*” nghĩa là không gì không làm được. Nếu tâm chúng ta định ở một câu “*A Di Đà Phật*” thì nhất định sẽ thành công. Nhưng thực tế thì chúng ta chưa làm được, tâm chúng ta không định, không chuyên nhất vào một câu “*A Di Đà Phật*”./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!